

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 106/2024/DS-ST

Ngày: 08 – 8 - 2024

*"V/v Tranh chấp hợp đồng
cầm cố và mượn tài sản"*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V
TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Mẫn.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Lập.

2. Ông Nguyễn Trung Du.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Tuyết Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V không tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 507/2023/TLST – DS ngày 13 tháng 12 năm 2023 về *"Tranh chấp hợp đồng cầm cố và mượn tài sản"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 253/2024/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay.

Địa chỉ: số 128 Nguyễn Du, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: Ông KANOKWATPAISAL NAPAT - Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Minh V**, sinh năm: 1995 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Vĩnh Thuận, xã Thuận Thới, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Lê Quang M – sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Trung Trạch, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 23/11/2023, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông

Nguyễn M Vương trình bày:

- Căn cứ hợp đồng cầm cố số VLM221001003NA20X giải ngân ngày 05/10/2022 được ký giữa anh Lê Quang M với Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay - Chi nhánh Vĩnh Long - TP.Vĩnh Long.

+ Cụ thể như sau: Anh M có cầm cố tài sản cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay - Chi nhánh Vĩnh Long - TP.Vĩnh Long tài sản là: xe máy biển số: **64D1-583.78**. Loại xe: Yamaha **Janus** màu: Xám. Số khung: **RLCSEC810LY091896**. Số máy: **E3X8E091906**. Số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số : 047221. Do Công an huyện Vũng Liêm cấp ngày 27/07/2020.

+ Số tiền cầm cố tài sản: 11.000.000đ. Thời hạn cầm cố: 12 tháng; gốc, lãi, phí trả hàng tháng 01 lần vào ngày 05 tây. Lãi suất cầm cố và các khoản phí được hai bên thỏa thuận như sau:

+ Lãi suất cầm cố: 1.1%/tháng

+ Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn

+ Phí quản lý hồ sơ: 0.5%/tháng

+ Phí hao mòn tài sản: Đúng hạn 2%/tháng, Trễ hạn 3%/tháng

- Mục đích cầm cố: sử dụng mục đích cá nhân không vi phạm pháp luật. Tính đến ngày 08/08/2024 anh M chỉ thanh toán cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay - Chi nhánh Vĩnh Long - TP.Vĩnh Long số tiền 2.470.000đ bao gồm tiền gốc, lãi và phí. Trong quá trình thực hiện hợp đồng cầm cố anh M đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng theo cam kết trong hợp đồng cầm cố, giấy mượn xe, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích của Công ty.

- Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay - Chi nhánh Vĩnh Long - TP.Vĩnh Long đã nhiều lần gọi điện, cử nhân viên công ty đến gặp trực tiếp anh M thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng cầm cố đã ký hoặc bàn giao tài sản cầm cố đã mượn lại của công ty để đảm bảo cho khoản cầm cố của anh M với công ty. Nhưng anh M vẫn không hợp tác, cố ý lẩn tránh chây ỳ không thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng đã ký và không bàn giao tài sản cầm cố mà anh M đã mượn của công ty theo giấy mượn xe ngày 05/10/2022.

- Nay Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay yêu cầu Tòa án giải quyết:

+ Buộc anh Lê Quang M phải thanh toán cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay số tiền tính 08/08/2024 là 12.435.629đ (Mười hai triệu bốn trăm ba mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi chín đồng) trong đó: Tiền gốc: 9.309.034đ, tiền lãi trong hạn: 2.034.334đ, tiền lãi quá hạn: 1.092.260đ.

+ Công ty xin rút phần phí quản lý hồ sơ: 0.5%/tháng, phí hao mòn tài sản: đúng hạn 2%/tháng, trễ hạn thanh toán 3%/tháng.

+ Buộc anh Lê Quang M phải chịu mọi chi phí tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

* Bị đơn anh M đã được Tòa án tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng anh M không đến nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Nguyên đơn Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng cầm cố và mượn tài sản giữa Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay và bị đơn anh Lê Quang M, anh M có nơi cư trú tại ấp Trung Trạch, xã Trung Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh M vắng mặt, Tòa án đã niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh M nhưng anh M cũng không đến Tòa án. Nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh M.

[2] Về nội dung vụ án:

Hợp đồng cầm cố và giấy mượn xe giữa Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay và anh M được thiết lập dựa trên sự tự nguyện giữa đôi bên nên hợp đồng này phù hợp theo quy định của pháp luật.

Tại hợp đồng cầm cố ngày 05/10/2022 tại Chi nhánh Vĩnh Long 01 - Công ty TNHH Srisawad Việt Nam, bên nhận cầm cố Chi nhánh Vĩnh Long 01 - Công ty TNHH Srisawad Việt Nam, bên cầm cố anh Lê Quang M, nội dung hợp đồng cầm cố là tài sản xe máy loại xe hai bánh biển kiểm soát **64D1-583.78**, số tiền cầm cố là 11.000.000đ, thời hạn cầm cố là 12 tháng kể từ ngày 05/10/2022 đến ngày 05/10/2023, phương thức nhận tiền chuyển khoản một lần qua ngân hàng, lãi suất trong hạn lãi suất cố định là 1,1%/tháng trên dư nợ thực tế, tính từ ngày ký hợp đồng và nhận tiền, thời hạn thanh toán khách hàng cam kết thanh toán tiền định kỳ hàng tháng bao gồm gốc và lãi trong hạn là 1.014.772đ vào ngày 05 tây hàng tháng từ tháng 11/2022 đến tháng 10/2023, lãi suất quá hạn 150% mức lãi suất cầm cố trong hạn. Phí quản lý hồ sơ cố định 0,5%/tháng trên

đư nợ thực tế. Khách hàng có anh M ký tên và ghi họ tên, có đại diện Công ty ký xác nhận. Phụ lục hợp đồng cầm cố, phí tổ chức kiểm tra giá trị tài sản đầu 165.000đ, phí đăng ký và xóa giao dịch đảm bảo 150.000đ, phí trả nợ trước hạn 7% trên dư nợ thực tế chưa đến hạn, phạt vi phạm kỳ hạn trả nợ với mức phí 8% trên dư nợ thực tế chưa đến hạn. Xử lý tài sản cầm cố trường hợp khách hàng không trả được một phần hoặc toàn bộ nợ gốc và lãi đúng hạn và phí hoặc khách hàng vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng này hoặc các thỏa thuận, đề nghị khác giữa Công ty và khách hàng, Công ty được quyền tiến hành xử lý tài sản cầm cố theo quy định của pháp luật và hợp đồng này mà không cần có sự đồng ý hoặc văn bản ủy quyền của khách hàng, thông qua các hình thức bán đấu giá tài sản, Công ty tự bán tài sản, Công ty nhận chính tài sản để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ của bên bảo lãnh hoặc phương thức khác. Khách hàng có anh M ký tên và ghi họ tên và phiếu đăng ký cầm cố xe máy ngày 05/10/2022.

Tại giấy mượn xe ngày 05/10/2022 tại Chi nhánh Vĩnh Long 01 - Công ty TNHH Srisawad Việt Nam bên mượn xe Lê Quang M, anh M đã cầm cố tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, biển số 64D1-583.78, thời hạn mượn là 30 ngày từ ngày 05/10/2022 đến ngày 05/11/2022, anh M đồng ý trả phí bảo dưỡng và hao mòn xe khi mượn là 330.000đ/tháng, khi anh M thanh toán đúng hạn phí bảo dưỡng và hao mòn xe khi mượn là 220.000đ/tháng (trong vòng 05 ngày tính từ ngày thanh toán hàng tháng). Trả phí thu hồi, xử lý tài sản cầm cố xe máy 1.000.000đ. Bên mượn, nhận xe có anh M ký tên và ghi họ tên, bên phê duyệt của chi nhánh ký xác nhận.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cầm cố anh M đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng theo cam kết trong hợp đồng cầm cố, giấy mượn xe từ ngày 05/10/2022 đến nay thì anh M chỉ thanh toán cho Công ty được số tiền 2.470.000đ bao gồm tiền gốc, lãi và phí.

Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay yêu cầu:

+ Buộc anh Lê Quang M phải thanh toán cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay số tiền tính 08/08/2024 là 12.435.629đ (Mười hai triệu bốn trăm ba mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi chín đồng) trong đó: Tiền gốc: 9.309.034đ, tiền lãi trong hạn: 2.034.334đ, tiền lãi quá hạn: 1.092.260đ.

+ Công ty xin rút phần phí quản lý hồ sơ: 0.5%/tháng, phí hao mòn tài sản: đúng hạn 2%/tháng, trễ hạn thanh toán 3%/tháng.

+ Buộc anh Lê Quang M phải chịu mọi chi phí tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

- Trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án có tổng đạt các văn bản tố tụng và gửi các tài liệu chứng cứ cho anh M nhưng phía anh M vẫn cố tình lánh mặt không đến Tòa án trình bày ý kiến cũng như yêu cầu của mình. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là những tình tiết, sự kiện nguyên đơn không phải chứng M.

Anh M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không tham gia tố tụng, cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án về yêu cầu của nguyên đơn.

Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay là có cơ sở thể hiện qua lời trình bày của đương sự, cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ kiện nên căn cứ vào Điều 311, 494 của Bộ luật dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay. Buộc anh M phải có nghĩa vụ trả lại cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay tiền vốn, tiền lãi đến ngày 08/8/2024 là 12.435.629đ (Mười hai triệu bốn trăm ba mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi chín đồng). Anh M còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố số VLM221001003NA20X giải ngân ngày 05/10/2022 đối với số tiền vốn 9.309.034đ cho đến khi anh M thanh toán xong nợ.

Đình chỉ đối với yêu cầu của Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay yêu cầu xử lý tài sản của anh M là xe biển số **64D1-583.78** và phần phí quản lý hồ sơ 0,5%/tháng và phí bảo dưỡng, hao mòn tài sản mượn xe: đúng hạn 2%/tháng, thanh toán trễ hạn 3%/tháng theo hợp đồng cầm cố: số VLM221001003NA20X giải ngân ngày 05/10/2022.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh M phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 309, 310, 311, 312, 313, 314, 315, 494, 496 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay.

Buộc anh Lê Quang M phải có nghĩa vụ trả lại cho Công ty cổ phần Sawad

Tiền Có Ngay tiền vốn, tiền lãi, tính đến ngày 08/8/2024 là **12.435.629đ (Mười hai triệu bốn trăm ba mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi chín đồng)**.

Anh Lê Quang M còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố số VLM221001003NA20X giải ngân ngày 05/10/2022 và giấy mượn xe ngày 05/10/2022 đối với số tiền vốn 9.309.034đ (Chín triệu ba trăm lẻ chín ngàn không trăm ba mươi bốn đồng) cho đến khi anh Lê Quang M thanh toán xong nợ.

Đình chỉ đối với yêu cầu của Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay yêu cầu xử lý tài sản của anh Lê Quang M là xe biển số **64D1-583.78** và phần phí quản lý hồ sơ 0,5%/tháng và phí bảo dưỡng, hao mòn tài sản mượn xe: đúng hạn 2%/tháng, thanh toán trễ hạn 3%/tháng theo hợp đồng cầm cố: VLM221001003NA20X giải ngân ngày 05/10/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Án phí dân sự sơ thẩm:*

+ Buộc anh Lê Quang M phải nộp án phí là 622.000đ (Sáu trăm hai mươi hai ngàn đồng).

+ Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay số tiền 379.000đ (Ba trăm bảy mươi chín ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số N⁰-0008611 ngày 13/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Mẫn